

Số: /TB-VP

Tô Châu, ngày tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO
CÁC CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT CÓ HIỆU LỰC
TRONG THÁNG 3 NĂM 2026

1. 06 Luật có hiệu lực từ ngày 1/3/2026

Từ ngày 01/3/2026, 06 Luật sau đây bắt đầu có hiệu lực thi hành:

- Luật Đầu tư 2025
- Luật Phục hồi, phá sản 2025
- Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân 2025
- Luật Trí tuệ nhân tạo 2025
- Luật Bảo vệ bí mật nhà nước 2025
- Luật Quy hoạch 2025

2. Hình thức ưu đãi đầu tư từ ngày 01/3/2026

Luật Đầu tư 2025 (Luật số 143/2025/QH15) có hiệu lực từ ngày 1/3/2026. Luật này quy định về hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và hoạt động đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài.

Trong đó, quy định hình thức ưu đãi đầu tư bao gồm:

- Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường có thời hạn hoặc toàn bộ thời gian thực hiện dự án đầu tư; miễn thuế, giảm thuế và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định; nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

- Miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế sử dụng đất;

- Khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế;

- Hình thức ưu đãi đầu tư khác theo quy định của Chính phủ.

Xem thêm nội dung tại Luật Đầu tư 2025.

3. Nội dung Quyết định tuyên bố công ty phá sản

Luật Phục hồi phá sản 2025 có hiệu lực từ ngày 1/3/2026 trong đó quy định Quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên Tòa án ra quyết định, họ tên Thẩm phán tiến hành thủ tục phá sản;

- Thông tin về doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản;
- Căn cứ của việc tuyên bố phá sản;
- Chấm dứt hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản; đình chỉ giao dịch liên quan đến doanh nghiệp, hợp tác xã; chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với doanh nghiệp, hợp tác xã; giải quyết hậu quả của giao dịch bị đình chỉ; tuyên bố giao dịch vô hiệu và giải quyết hậu quả của giao dịch vô hiệu; chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động, giải quyết quyền lợi của người lao động;
- Chấm dứt quyền hạn của đại diện doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Thu hồi nợ và xử lý tài sản bảo đảm trong trường hợp hợp đồng có bảo đảm chưa đến hạn;
- Chỉ định người thực hiện công việc kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán;
- Việc bán tài sản còn lại của doanh nghiệp, hợp tác xã;
- Phương án phân chia giá trị tài sản trước và sau khi tuyên bố phá sản của doanh nghiệp, hợp tác xã theo thứ tự phân chia tài sản quy định tại Điều 46 của Luật này;
- Cấm đảm nhiệm chức vụ sau khi doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản theo quy định tại Điều 84 của Luật này;
- Giải quyết vấn đề khác.

4. Mức xử phạt hành vi vi phạm về dịch vụ cho thuê phương tiện

Nghị định 336/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đường bộ có hiệu lực từ ngày 1/3/2026, trong đó quy định xử phạt hành vi vi phạm về dịch vụ cho thuê phương tiện như sau:

(1) Phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 16.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với tổ chức kinh doanh dịch vụ cho thuê phương tiện thực hiện hành vi vi phạm không ký kết hợp đồng cho thuê phương tiện để tự lái với người thuê.

(2) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức kinh doanh dịch vụ cho thuê phương tiện thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau đây:

- Bố trí lái xe cho người thuê phương tiện để tự lái;
- Không ký kết hợp đồng cho thuê phương tiện tự lái với bên thuê để kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, vận tải nội bộ;
- Ký kết hợp đồng cho thuê phương tiện để kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, vận tải nội bộ mà không thể hiện nội dung không kèm người lái xe với bên thuê.

(3) Phạt tiền từ 28.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 56.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức kinh doanh dịch vụ cho thuê phương tiện thực hiện hành vi vi phạm cho thuê phương tiện khi người thuê phương tiện để tự lái không có giấy phép lái xe đang còn hiệu lực, còn hiệu lực phù hợp với loại xe cho thuê.

Chính phủ ban hành Nghị định số **336/2025/NĐ-CP** quy định mức phạt tiền tối đa trong hoạt động đường bộ thuộc lĩnh vực giao thông đường bộ đối với cá nhân là 75.000.000 đồng và đối với tổ chức là 150.000.000 đồng.

Cụ thể, đối với các hành vi vi phạm quy định về sử dụng, khai thác trong phạm vi đất dành cho kết cấu hạ tầng đường bộ bị phạt từ 500.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Hành vi vi phạm quy định về quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung với đường bộ bị phạt từ 6.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Xử phạt từ 1.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với các hành vi vi phạm quy định về thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

Xử phạt từ 100.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm quy định về quản lý, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

Nghị định số 336/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 1/3/2026.

5. Mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở

Từ ngày 1/3/2026, Nghị định 357/2025/NĐ-CP xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản có hiệu lực thi hành.

Trong đó quy định mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở như sau:

(1) Mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này gồm các nhóm trường thông tin:

- Mã định danh thửa đất;
- Mã số thông tin dự án, công trình xây dựng;
- Mã định danh địa điểm (nếu có);
- Dây ký tự tự nhiên.

(2) Mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở được tạo lập tự động trên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản và Sở Xây dựng thực hiện gắn thông tin mã định danh điện tử sản phẩm bất động sản là nhà ở với các dự án phát triển nhà ở trên địa bàn cùng thời điểm ban hành văn bản thông báo về nhà ở đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Nghị định quy định các hình thức khai thác, sử dụng thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản bao gồm:

- Khai thác, sử dụng trực tiếp thông qua Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;
- Khai thác, sử dụng qua kết nối, chia sẻ dữ liệu trực tuyến giữa các hệ thống thông tin;
- Khai thác, sử dụng qua việc gửi văn bản đến cơ quan có thẩm quyền.

Quy định trên có hiệu lực từ ngày 1/3/2026.

6. Quy định mới về đăng ký cư trú cho người chưa thành niên từ 15/3

Nghị định số [58/2026/NĐ-CP](#) của Chính phủ đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về đăng ký cư trú cho người chưa thành niên.

Theo quy định mới, trường hợp người chưa thành niên đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú tại nơi thường trú, nơi tạm trú của cha, mẹ hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thì cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thực hiện kê khai, xác nhận ý kiến vào Tờ khai thay đổi thông tin cư trú.

Trường hợp người chưa thành niên đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú tại nơi thường trú, nơi tạm trú không phải là nơi thường trú, nơi tạm trú của cha, mẹ hoặc người giám hộ thì cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thực hiện kê khai, xác nhận ý kiến vào Tờ khai thay đổi thông tin cư trú. Trường hợp người chưa thành niên được Tòa án quyết định giao cho cha hoặc mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng thì người được giao chăm sóc, nuôi dưỡng kê khai, xác nhận ý kiến vào Tờ khai thay đổi thông tin cư trú.

Nghị định số [58/2026/NĐ-CP](#) có hiệu lực từ ngày 15/3/2026.

7. Quỹ từ thiện phải công khai thu chi hằng năm trước ngày 31/3

Có hiệu lực từ 01/3/2026, Nghị định [03/2026/NĐ-CP](#) của Chính phủ quy định quỹ xã hội, quỹ từ thiện có nghĩa vụ công khai các khoản đóng góp, tài sản đã tiếp nhận và kết quả sử dụng trên phương tiện thông tin đại chúng trước ngày 31/3 hằng năm.

Đồng thời, Quỹ hoạt động trong lĩnh vực nào thì chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực đó và chỉ thực hiện tài trợ, hỗ trợ trong phạm vi hoạt động theo điều lệ, trừ trường hợp tham gia hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, khẩn cấp.

8. Sửa đổi, bổ sung quy định về trình tự cấp Giấy phép lập Văn phòng đại diện của các tổ chức hợp tác, nghiên cứu nước ngoài tại Việt Nam

Chính phủ ban hành Nghị định số [62/2026/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [06/2005/NĐ-CP](#) ngày 19/01/2005 của Chính phủ về việc lập và hoạt động của Văn phòng đại diện của các tổ chức hợp tác, nghiên cứu của nước ngoài tại Việt Nam (Văn phòng đại diện). Nghị định này có hiệu lực từ ngày 1/3/2026.

Nghị định số [62/2026/NĐ-CP](#) sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 8 Nghị định số [06/2005/NĐ-CP](#) về trình tự cấp Giấy phép. Cụ thể:

1. Bộ Ngoại giao gửi hồ sơ đề nghị lập Văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài cho Cơ quan chủ quản phía Việt Nam, các bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức nước ngoài dự kiến đặt Văn phòng đại diện:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho ý kiến về tình hình hoạt động của tổ chức nước ngoài tại địa phương nơi tổ chức nước ngoài dự kiến đặt trụ sở Văn phòng đại diện;

b) Bộ, cơ quan liên quan cho ý kiến về tình hình hoạt động của tổ chức nước ngoài có các chương trình, dự án thuộc phạm vi theo dõi của bộ, cơ quan;

c) Cơ quan chủ quản phía Việt Nam cho ý kiến về đề nghị lập Văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài;

d) Bộ Công an cho ý kiến đối với người dự kiến làm Trưởng Văn phòng đại diện tại Việt Nam.

9. Từ 8/3, sử dụng tài liệu lưu trữ để bôi nhọ, xúc phạm cá nhân bị phạt hành chính đến 30 triệu đồng

Chính phủ ban hành Nghị định số [31/2026/NĐ-CP](#) ngày 21/01/2026 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ.

Đối với vi phạm quy định về các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực lưu trữ, Nghị định quy định phạt tiền từ 20 đến 30 triệu đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Truy cập, sao chép, chia sẻ trái phép tài liệu lưu trữ, cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;

b) Cung cấp, chuyển giao, hủy tài liệu lưu trữ trái phép hoặc mua bán, chiếm đoạt tài liệu lưu trữ mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;

c) Làm sai lệch nội dung, làm mất tính toàn vẹn của tài liệu lưu trữ và dữ liệu chủ của tài liệu lưu trữ mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;

d) Làm hỏng tài liệu lưu trữ đến mức không thể khôi phục được;

đ) Làm mất tài liệu lưu trữ;

e) Sử dụng tài liệu lưu trữ vào mục đích bịa đặt, bôi nhọ, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của cá nhân mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quy định trên có hiệu lực từ ngày 8/3/2026.

10. Trường hợp được xóa hoặc miễn chi phí bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo từ 26/3/2026

Chính phủ ban hành Nghị định số [51/2026/NĐ-CP](#) ngày 02/02/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo.

Trong đó, Nghị định số 51/2026/NĐ-CP bổ sung Điều 7a về xóa hoặc miễn chi phí bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo (sau đây gọi chung là chi phí

đào tạo) đối với người học chương trình giáo dục cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được hưởng học bổng và chi phí đào tạo từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với nhà nước Việt Nam mà không chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi tốt nghiệp.

Nghị định quy định trường hợp người học được xóa hoặc miễn chi phí bồi hoàn:

a) Xóa chi phí bồi hoàn trong trường hợp người học đã chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết theo quy định của pháp luật;

b) Miễn chi phí bồi hoàn một trong các trường hợp sau:

Người học được cơ sở y tế có thẩm quyền xác nhận không đủ sức khỏe để làm việc;

Người học chấp hành nghĩa vụ làm việc chưa đủ thời gian theo quy định nhưng sau đó được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái hoặc chuyển công tác đến vị trí khác;

Người học do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng nên không thể chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định việc bồi hoàn xem xét, quyết định việc miễn chi phí bồi hoàn đối với trường hợp này.

Nghị định trên có hiệu lực từ ngày 26/3/2026.

11. Từ 1/3, tài khoản ngân hàng của hộ kinh doanh phải đúng tên đăng ký

Từ ngày 1/3/2026, theo quy định mới của Ngân hàng Nhà nước, tài khoản ngân hàng phục vụ hoạt động kinh doanh của hộ kinh doanh phải đúng tên đăng ký trên giấy chứng nhận.

Cụ thể, theo Thông tư 25/2025/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2024/TT-NHNN, việc đặt tên tài khoản thanh toán được quy định cụ thể hơn đối với từng đối tượng sử dụng.

Thông tư 25/2025/TT-NHNN bổ sung điểm c khoản 1 điều 13 Thông tư 17, quy định đối với tài khoản thanh toán cá nhân, tên tài khoản phải trùng khớp với họ và tên trên giấy tờ tùy thân của khách hàng. Đối với tài khoản thanh toán của tổ chức, tên tài khoản bắt buộc phải bao gồm tên tổ chức theo giấy phép thành lập, quyết định thành lập, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ chứng minh tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp.

Với quy định này, từ ngày 1/3, tài khoản ngân hàng phải được mở và đúng tên đúng theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

12. 3 trường hợp mobile banking tự ngừng hoạt động từ ngày 1/3/2026

Thông tư [77/2025/TT-NHNN](#) của Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư [50/2024/TT-NHNN](#) về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ trực tuyến trong ngành Ngân hàng có hiệu lực từ ngày 1/3/2026.

Theo đó, để tránh sự tấn công của mã độc từ bên ngoài, Thông tư [77/2025/TT-NHNN](#) yêu cầu ứng dụng này phải tự động ngắt kết nối hoặc ngừng hoạt động ngay lập tức nếu phát hiện điện thoại thuộc trường hợp:

- Điện thoại đã bị bẻ khóa (jailbreak với iOS, root với Android) hoặc bị can thiệp mở khóa cơ chế bảo vệ khởi động (unlock bootloader). Người dùng thường sử dụng thao tác này khi muốn cài đặt ứng dụng không chính thống hoặc né bản quyền.

- Điện thoại đã bị chèn mã lạ từ bên ngoài nhằm theo dõi, lưu lại lịch sử thao tác... hoặc đã bị chỉnh sửa, đóng gói lại (repacking)

- Điện thoại có gắn trình gỡ lỗi (debugger), hoặc chạy ứng dụng trên các môi trường giả lập (emulator), máy ảo, thiết bị giả lập...

13. Quy định các đối tượng được miễn nộp phí lĩnh vực đường sắt

Thông tư [11/2026/TT-BTC](#) của Bộ Tài chính có hiệu lực từ ngày 27/3/2026 quy định các đối tượng được miễn nộp phí lĩnh vực đường sắt bao gồm: (1) Miễn phí sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư đối với doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt sử dụng kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia do Nhà nước đầu tư phục vụ cho các mục đích sau đây:

- Kiểm tra, sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt.
- Phục vụ phòng chống lụt bão và cứu hộ, cứu nạn đường sắt.
- Phục vụ nhu cầu quốc phòng và an ninh quốc gia.
- Phục vụ nhiệm vụ vận tải đặc biệt, vận tải phục vụ an sinh xã hội theo quy định của pháp luật về đường sắt.

(2) Miễn phí sát hạch lái tàu đối với các đối tượng sau:

- Người thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật về chuẩn nghèo.
- Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.
- Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật.

14. Thông tư số 09/2026/TT-BTC ngày 03/02/2026 của Bộ Tài chính quy định về việc tạo lập sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế bản điện tử.

15. Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết 1 số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

16. Triển khai các chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn phường theo Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Người khuyết tật và các văn bản có liên quan.

17. Triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2026 trên địa bàn phường theo Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

18. Triển khai Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2017 và Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn phường năm 2026.

19. Triển khai Quyết định số 2715/QĐ-TTg ngày 13/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc đối với Báo cáo lần thứ tư của Việt Nam về thực hiện Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị trên địa bàn tỉnh An Giang.

20. Triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang.

21. Triển khai Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026.

Trên đây là Thông tin chính sách pháp luật có hiệu lực trong tháng 3/2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Chủ tịch và các PCT. UBND phường;
- Cơ quan Công an, Quân sự phường;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp;
- 15 ấp/khu phố;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Hoàng Lâm